



NHỮNG NGƯỜI ĐÀN BÀ LÀM CHỦ BIC

Tôi đã tới trước cửa quán cà phê, nơi cuộc gặp sẽ diễn ra.

Tôi run, nhưng không phải vì sợ. Đó là kiểu run mang theo một câu hỏi đơn giản: Mình đang làm đúng, hay rốt cuộc đã tự đẩy mình vượt quá giới hạn?

Còn một câu hỏi nữa: Mình được gì từ phi vụ này? Những mục tiêu nào mình đã giấu chính mình sâu đến mức ngay cả mình cũng không còn nhận ra?

Tôi thò tay vào một bông hồng đang bày ở đó, ngắt ba cánh rồi xoa lên mặt cho thơm. Nước thơm sau cạo râu không nằm trong ngân sách chuyển đi, nhưng tôi không muốn đến nơi mà chỉ mang theo mỗi mùi đàn ông.

Tôi đang ở quê hương của Georges, con trai L'Oréal, và công ty ấy đã dạy tôi nhiều điều.

Tôi bật nhạc từ trang web của mình làm nhạc nền. Tình cờ, bài vang lên lại đúng là bài cha tôi và ông tôi ngày trước vẫn chơi cùng nhau: mandolin và ghi ta. Hai người đang ở bên tôi. Ba chúng tôi cùng bước vào.

Chanel thấy tôi từ xa và bước tới ôm tôi thật nồng ấm, như thể chúng tôi là bạn cũ gặp lại sau nhiều năm. Cao. Tóc vàng. Mắt xanh. Tóc búi gọn. Một sự hiện diện đẹp đến nghẹt thở, gói trong chiếc váy xanh tím than. Trong thoáng chốc, tôi suýt muốn hỏi cô tìm đâu ra một nhà thờ để cưới cô ngay lập tức.

Cô dẫn tôi về phía bàn. Sáu người đàn bà đang chờ. Cuộc gặp sắp bắt đầu, và tôi đã biết sẽ chẳng bao giờ có đối đầu. Tôi mắc một tật bẩm sinh: tôi biết thua trong khi thắng.

Tôi tự giới thiệu với từng người, không cố đoán xem ai là người quan trọng nhất bàn. Điều đó thì chừng mười giây sau tôi tự khắc biết.

Người đầu tiên xưng tên họ, và đúng kiểu Người đàn ông Gillette, tôi hôn tay bà. Rồi tôi làm y như vậy với từng người còn lại quanh bàn, tặng mỗi người một nụ cười và một tiếng: “Enchanté.” Made in Calabria.

Chỉ sau đó tôi mới xưng tên mình, không chút nghi ngờ rằng ai trong số họ cũng đã biết tôi là ai.

Họ hỏi tôi muốn uống gì, có muốn ăn sáng không, hay một chiếc bánh ngọt nhỏ chẳng. Tôi giải thích rằng nhân viên ở khách sạn quen của tôi không đời nào để tôi rời đi buổi sáng nếu chưa tận mắt thấy tôi ăn một bữa sáng ra trò. Tất cả phá lên cười.

Rồi họ hỏi đây có phải lần đầu tôi tới Paris không. Tôi kể rằng nhiều năm trước tôi từng làm việc dọc bờ sông Seine, trong những khu vườn ven sông, hái hoa rồi sáng nào cũng mang hoa tươi tới Nhà thờ Đức Bà. Tôi làm thế trong lúc chờ Đức Mẹ ban cho một ân huệ và thu xếp đúng cuộc gặp này với sáu người họ. Tôi chưa bao giờ nghi ngờ điều đó. Xét cho cùng, đây là lời hứa của một người đàn bà.

Họ mỉm cười. Không khí dịu lại. Sự đồng cảm bước vào câu chuyện.

Rồi một người hỏi: “Ông Frega, ông thích điều gì nhất ở nước Pháp?”

“Hỏi gì lạ vậy?” tôi đáp. “Câu trả lời rõ ràng rành.”

BIC.

Cuộc trò chuyện lập tức rẽ sang một hướng dễ chịu.

Lát sau, chúng tôi quyết định vừa ăn trưa vừa nói tiếp và đi bộ chừng một trăm mét dọc Champs-Élysées. Nhưng suốt quãng đường, tôi cứ để ý thấy vẫn ba hay năm người đàn ông ấy quan sát chúng tôi từ xa. Tôi đã nhận ra họ ngay từ giây phút đầu tiên. Và họ cũng đã nhận ra tôi. Họ là an ninh. Không bao giờ quá gần. Không bao giờ quá xa.

Chúng tôi vào một nhà hàng Pháp. Kiểu nhà hàng Pháp điển hình, nơi bạn gần như chẳng ăn được gì mà phải trả cả một gia tài nhỏ.

Tôi gọi Chanel lại. Cô lập tức bước về phía tôi.

“Có chuyện gì vậy?”

“Ta đi thôi.”

“Đi?”

“Phải. Tôi đưa tất cả đi ăn ở một chỗ.”

Suốt một phút họ đứng sững. Khách mà lại cầm trịch là cảnh họ không quen thấy. Nhưng đề nghị của tôi thuyết phục đến mức tất cả đều đi theo. Như đàn gà mái bước sau con gà trống. Mà nói cho cùng, chúng tôi đang ở xứ sở gà trống.

Chúng tôi tới tiệm pizza kèm bánh mì kẹp đầu tiên tìm được. Trước khi vào, tôi bước tới chỗ ông chủ.

“Cho tôi bảy cái bánh mì kẹp, năm euro một cái, gồm cả đồ uống.”

“Và tôi trả tiền.”

Thỏa thuận đã đạt được. Ấn tượng tốt cũng vậy.

Chúng tôi bước vào. Trông họ hoàn toàn lơ đãng, như đang cười trên cánh những con ngựa bay, không hiểu chính xác chuyện gì đang diễn ra.

Họ đang ở trong GILLETNARRATIVE. Và chưa ai trong số họ biết điều đó.

Ferdinando